TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **217**/2026/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 07 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứhồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 388/2026/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị H, sinh ngày 01/08/1984, CCCD: 040184015817; cấp ngày 21/09/2026; HKTT: Thôn Đ cũ (nay là thôn L), xã Đ, tỉnh Nghệ An; Chổ ở hiện nay: 3 cũ (nay là xóm M), xã M, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Trương Sỹ B, sinh ngày 06/10/1980, CCCD: 040080011243; cấp ngày 02/10/2021; Nơi cư trú: Thôn Đ cũ (nay là thôn L), xã Đ, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn vàhoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị H và anh Trương Sỹ B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Trương Thị H và anh Trương Sỹ B thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Trương Sỹ H1, sinh ngày 21/01/2006 và cháu Trương Thị Kiều A, sinh ngày 02/6/2007. Nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tài sản chung và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị H thỏa thuận nộp 150.000 *(một trăm năm mươi ngàn)* đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp, trả lại cho chị Trương Thị H 150.000 *(một trăm năm mươi ngàn)* đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001660 ngày 24 tháng 9 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND Khu vực 3;*
- *THADS tỉnh Nghệ An;*
- *UBND xã Đức Châu;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Danh Hùng